Ký bởi TRUNG TÂM THÔNG TIN - CÔNG BÁO
VĂN PHÒNG ỦY BAN NHÂN DÂN, ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Phụ lục số 23

BẢNG GIÁ ĐẤT Ở; ĐẤT THƯƠNG MẠI, DỊCH VỤ; ĐẤT CƠ SỞ SẢN XUẤT PHI NÔNG NGHIỆP THUỘC ĐỊA BÀN XÃ QUẢNG YÊN

(Kèm theo Nghị quyết số: 85/2025/NQ-HĐND ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ)

ĐVT: 1.000 đồng/m²

STT	Tên đường, phố	Đoạn đường		Giá đất ở			Giá đất thương mại, dịch vụ			Giá đất cơ sở sản xuất PNN		
		Từ	Đến	VT1	VT2	VT3	VT1	VT2	VT3	VT1	VT2	VT3
1	Đường Quốc lộ 2	Toàn tuyến		10.800	5.900	4.300	4.300	2.400	1.700	3.200	1.800	1.300
2	Đường tỉnh 314B	Giáp địa giới hành chính xã Chân Mộng	Chợ Đại An	8.500	4.700	3.400	2.600	1.400	1.000	1.900	1.100	800
3		Chợ Đại An	Giáp ranh địa giới hành chính xã Thanh Ba	7.500	3.200	2.300	2.300	1.300	900	1.700	1.000	700
4	Đường liên xã	Tỉnh lộ 314B	Khu tái định cư tuyến đường cao tốc Tuyên Quang - Phú Thọ kết nối với cao tốc Nội Bài - Lào Cai (tuyến Đại An - Năng Yên cũ)	2.400	1.300	1.000	1.300	500	400	1.000	400	300
5		Khu tái định cư tuyến đường cao tốc Tuyên Quang - Phú Thọ kết nối với cao tốc Nội Bài - Lào Cai (tuyến Đại An - Năng Yên cũ)	Quốc lộ 2	1.800	1.000	700	700	400	300	500	300	200
6		Tỉnh lộ 314B	Cầu Tràn Din khu 7, xã Đại An cũ	2.800	1.500	1.100	1.100	600	400	800	500	300
7		Cầu Tràn Din khu 7 xã Đại An cũ	Hết địa giới hành chính xã Quảng Yên (giáp xã Minh Tiến cũ, Đông Lĩnh cũ)	2.300	1.300	900	900	500	400	700	400	300
8		Tỉnh lộ 314B	Hết địa giới hành chính xã Quảng Yên giáp xã Thanh Ba (tuyến Quảng Yên, Đông Lĩnh, Vân Lĩnh)	2.500	1.400	1.000	1.000	600	400	800	400	300
9		Nối từ đoạn đường Tỉnh lộ 314B đến hết địa giới hành chính xã Quảng Yên giáp xã Thanh Ba (tuyến Quảng Yên, Đông Lĩnh, Vân Lĩnh)	Hết địa giới hành chính xã Quảng Yên giáp xã Thanh Ba, xã Chân Mộng	1.500	830	600	600	330	240	500	250	180

STT	Tên đường, phố	Đoạn đường		Giá đất ở			Giá đất thương mại, dịch vụ			Giá đất cơ sở sản xuất PNN		
		Từ	Đến	VT1	VT2	VT3	VT1	VT2	VT3	VT1	VT2	VT3
10	Đường liên xã	Nối từ đường Tỉnh lộ 314B	Hết địa giới hành chính xã Quảng Yên giáp xã Thanh Ba (tuyến Km30 cũ)	3.600	2.000	1.400	1.500	800	600	1.200	700	500
11		Giáp địa giới hành chính xã Đông Thành (cổng nhà máy Z121)	Ngã ba đường rẽ đi nhà văn hóa Quảng Di	4.500	2.500	1.800	1.800	1.000	700	1.400	700	500
12		Ngã ba đường rẽ đi nhà văn hóa Quảng Di	Cây xăng Thái Ninh	2.400	1.300	1.000	1.300	500	400	1.000	400	300
13		Nhà văn hóa khu Trò làng Não	Nhà thờ Ninh Dân	1.800	1.000	700	700	400	300	500	300	200
14		Ngã ba đường rẽ đi nhà văn hóa Quảng Di	Ngã ba kết nối với đường Quảng Yên đi Quốc lộ 2	2.200	1.200	900	900	500	400	700	400	300
15		Nối tiếp từ đường giáp ranh xã Đông Thành (cổng nhà máy Z121) đến ngã ba đường rẽ đi nhà văn hóa Quảng Di	Hết ranh giới xã Quảng Yên giáp xã Đông Thành (xã Khải Xuân cũ)	2.400	1.300	1.000	1.300	500	400	1.000	400	300
16	Đường liên khu	Nhà ông Lịch	Cầu ông Mạnh (trước cửa trường mầm non)	1.200	600	400	500	250	200	400	200	100
17		Nhà ông Quang (khu Hưng Long)	Đi Chân Mộng	1.200	600	400	500	250	200	400	200	100
18		Đoạn đường liên khu còn lại		1.200	600	400	500	250	200	400	200	100
*	**Khu dân cư, khu đấu giá**											
19	Khu tái định cư đường cao tốc Tuyên Quang - Phú Thọ kết nối với cao tốc Nội Bài - Lào Cai	Đoạn từ Chợ Đại An đến giáp xã Thanh Ba	Băng 1	7.500			2.300			1.700		
20			Băng 2	3.500			900			700		
21		Tuyến Đại An - Năng Yên cũ	Băng 1	2.200			900			700		
22			Băng 2	1.500			600			500		
23	Khu tái định cư dự án Tuyến đường kết nối từ Km30 cao tốc Tuyên Quang - Phú Thọ đi trung tâm huyện Thanh Ba	Khu TĐC khu 1 Đại An (Đoạn từ Chợ Đại An đến giáp xã Thanh Ba)	Băng 1	7.500			2.400			1.950		
24			Băng 2	800			450			350		
25		Khu TĐC khu 1 Đông Lĩnh		800			450			350		
26		Khu TĐC khu Cây Xa		800			450			350		
27	Khu tái định cư dự án Cụm công nghiệp Quảng Yên	Vị trí 1: Đất 2 bên đường Tỉnh lộ 314B đoạn từ Chợ Đại An đến giáp xã Thanh Ba		7.500			2.400			1.950		
28		Vị trí 2: Khu vực còn lại		800			450			350		

STT	Tên đường, phố	Đoạn đường		Giá đất ở			Giá đất thương mại, dịch vụ			Giá đất cơ sở sản xuất PNN		
		Từ	Đến	VT1	VT2	VT3	VT1	VT2	VT3	VT1	VT2	VT3
29	Khu tái định cư Đường dây 500kV Lào Cai - Vĩnh Yên	Khu tái định cư đường cao tốc Tuyên Quang - Phú Thọ kết nối với cao tốc Nội Bài - Lào Cai (Đoạn từ Chợ Đại An đến giáp xã Thanh Ba)	Băng 1	7.500			2.300			1.700		
30			Băng 2	3.500			900			700		
31		Khu tái định cư đường cao tốc Tuyên Quang - Phú Thọ kết nối với cao tốc Nội Bài - Lào Cai (Tuyến Đại An - Năng Yên cũ)	Băng 1	2.200			900			700		
32			Băng 2	1.500			600			500		
33		Khu tái định cư dự án Cụm công nghiệp Quảng Yên	Vị trí 1: Đất 2 bên đường Tỉnh lộ 314B đoạn từ Chợ Đại An đến giáp xã Thanh Ba	7.500			2.400			1.950		
34	Khu tái định cư Đường sắt cao tốc HP-HN-LC	Xứ Đồng Vường, khu Quảng Di	Băng 1	2.400			1.300			1.000		
35			Băng 2	800			450			350		
36		Xứ Đình Trên và Đình Dưới	Băng 1	2.400			1.300			1.000		
37			Băng 2	800			450			350		
38		Xứ Gò Lem, khu 4 Đông Lĩnh	Băng 1	1.200			700			500		
39			Băng 2	800			450			350		
40	Khu đấu giá tại xứ Đồng Nưa, khu Chò Làng Não (Đất 2 bên đường TL 314B Đoạn từ Chợ Đại An đến giáp xã Thanh Ba)	Băng 1		11.000			3.500			2.800		
41		Băng trong		6.500			1.800			1.400		
42	Đấu giá QSD đất tại trụ sở UBND xã Quảng Nạp cũ			5.800			2.500			2.000		
43	Đấu giá QSD đất tại sân vận động xã Quảng Yên	Băng 1 (Tuyến Đại An - Năng Yên cũ)		5.800			2.500			2.000		
44		Băng 2 (Trước cổng UBND xã Quảng Yên)		3.900			1.600			1.200		
45		Băng 3 (Còn lại)		3.400			1.400			1.150		
46	Các tuyến đường khác chưa có tên trong bảng giá			800			450			350		